

BỘ Y TẾ-BỘ THƯƠNG
MẠI-BỘ VĂN HOÁ -
THÔNG TIN-UỶ BAN
BẢO VỆ VÀ CHĂM SÓC
TRẺ EM VIỆT NAM

Số: 04/2001/TTLT/YT-TM-
VHTT-UBBVCSTEVN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2001

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ

Căn cứ Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ, căn cứ Chỉ thị số 28/2000/CT-TTg ngày 27/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Quy chế ghi nhãn hàng hoá ban hành kèm theo Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ, Liên tịch: Bộ Y tế- Bộ Thương mại, Bộ Văn hoá-Thông tin, Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam hướng dẫn thực hiện như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Việc kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ phải tuân thủ các quy định về thông tin, giáo dục, truyền thông, quảng cáo, kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ, bình bú và vú ngậm giả, các biện pháp để khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ được quy định tại Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ, các văn bản quy phạm pháp luật về thương mại, quảng cáo, chất lượng hàng hoá, nhãn hàng hoá và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thông tư này áp dụng đối với:

- a. Các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thay thế sữa mẹ, bao gồm cả Văn phòng đại diện và các cá nhân hoạt động nhân danh doanh nghiệp đó;
- b. Các hộ kinh doanh cá thể, cá nhân kinh doanh các sản phẩm thay thế sữa mẹ;
- c. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
- d. Các cơ sở sản khoa, nhi khoa (bao gồm bệnh viện chuyên khoa sản, nhi; các khoa sản, nhi trong bệnh viện đa khoa, trung tâm y tế quận, huyện, nhà hộ sinh, trạm y tế xã, phường, thị trấn) của nhà nước, dân lập, bán công, tư nhân kể cả cơ sở có vốn đầu tư của nước ngoài.
- e. Các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan nhà nước có liên quan đến việc quản lý các sản phẩm thay thế sữa mẹ.

II. THÔNG TIN, GIÁO DỤC, TRUYỀN THÔNG:

1. Nội dung các tài liệu thông tin, giáo dục, truyền thông về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, về nuôi dưỡng trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ; các tài liệu về thông tin và giáo dục về sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ phải đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ.
2. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thay thế sữa mẹ được phép cung cấp các tài liệu thông tin khoa học và cách sử dụng đúng các sản phẩm thay thế sữa mẹ cho các cơ sở sản khoa, nhi khoa, thầy thuốc và nhân viên y tế làm việc trong các cơ sở đó.
3. Các thầy thuốc và nhân viên y tế làm việc trong các cơ sở sản khoa, nhi khoa được quyền hướng dẫn việc sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ cho các bà mẹ hoặc thành viên gia đình họ theo quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ trong các trường hợp sau:
 - a. Trẻ bị bệnh khó nuốt nặng, bị giảm đường huyết hoặc cần phải sử dụng biện pháp thay thế để điều trị giảm đường huyết và không cải thiện được bằng cách tăng

cường bú mẹ.

b. Trẻ có mẹ bị bệnh nặng (tâm thần, động kinh, shock...)

c. Trẻ mắc bệnh về chuyển hoá.

d. Trẻ bị mất nước nặng (ví dụ do tiêu chảy) mặc dù đã tăng cường bú mẹ nhưng vẫn không bù đủ lượng nước đã mất.

e. Trẻ có bà mẹ phải dùng thuốc chống chỉ định cho con bú (ví dụ thuốc chống ung thư, chiếu tia, thuốc kháng giáp trạng....) hoặc mẹ bị nhiễm HIV/AIDS (cần có tư vấn của cán bộ y tế đối với từng trường hợp cụ thể).

III. QUẢNG CÁO:

1. Nghiêm cấm quảng cáo dưới mọi hình thức các sản phẩm thay thế sữa mẹ dùng cho trẻ từ khi sinh đến 6 tháng tuổi (trường hợp sản phẩm thay thế sữa mẹ dùng chung cho trẻ từ dưới 6 tháng tuổi đến 24 tháng tuổi thì cấm quảng cáo dùng cho trẻ từ dưới 6 tháng tuổi đến 6 tháng tuổi), các loại bình bú và vú ngậm giả theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 của Nghị định số 74/2000/NĐ - CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ.

2. Việc quảng cáo các loại sữa dùng cho trẻ từ trên 6 tháng tuổi đến 24 tháng tuổi phải tuân thủ nghiêm chỉnh các điều kiện quy định Khoản 2, Điều 8 của Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ. Về nội dung bắt buộc tại phần đầu quảng cáo: “Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ” phải đảm bảo yêu cầu cụ thể sau:

a. Quảng cáo trên đài truyền hình mà chỉ có hình ảnh không có âm thanh thì nội dung “Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ” phải được thể hiện rõ ràng bằng chữ để người xem đọc được. Nếu quảng cáo dùng cả hình ảnh và lời nói thì nội dung: “Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ” phải được thể hiện bằng chữ và nói rõ để người xem đọc và nghe được.

b. Quảng cáo bằng lời nói trên đài phát thanh thì phải nói rõ: “Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khoẻ và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ” để người nghe có thể nghe được.

c. Quảng cáo trên báo chí, xuất bản phẩm, băng, biển hoặc hình thức khác phải thể hiện rõ nội dung “Sữa mẹ là tốt nhất cho sức khoẻ và sự phát triển của trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ” để người xem đọc được.

3. Chủ quảng cáo, các tổ chức và cá nhân thực hiện quảng cáo ngoài việc tuân thủ các quy định tại Điểm 1, Điểm 2 Mục này còn phải thực hiện các quy định khác của pháp luật về quảng cáo.

IV. KINH DOANH SẢN PHẨM THAY THẾ SỮA MẸ:

1. Các sản phẩm thay thế sữa mẹ trước khi đưa ra thị trường đều phải đăng ký chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm tại Bộ Y tế (Cục quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm).

2. Nhãn sản phẩm thay thế sữa mẹ, bình bú, vú ngậm giả ngoài việc tuân thủ các quy định tại Điều 10, Điều 11 của Nghị định số 74/2000/NĐ-CP ngày 06/12/2000 của Chính phủ về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm thay thế sữa mẹ để bảo vệ và khuyến khích việc nuôi con bằng sữa mẹ, còn phải thực hiện nghiêm chỉnh Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế ghi nhãn hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, Quyết định số 95/2000/QĐ-TTg ngày 15/8/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quy chế trên, Chỉ thị số 28/2000/CT-TTg ngày 27/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Quy chế ghi nhãn hàng hoá ban hành kèm theo Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30/8/1999 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 34/1999/TT-BTM ngày 15/12/1999 của Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quy chế ghi nhãn hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, Thông tư số 15/2000/TT-BYT ngày 30/6/2000 của Bộ Y tế hướng dẫn ghi nhãn hàng thực phẩm.

3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thay thế sữa mẹ hoặc đại diện của họ có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Khoản 1, Khoản 2 (Điểm a, Điểm c), Điều